

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-PT
Ngày: 27-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Th phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tiến Dũng

Bà Mai Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Bình - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2018/TLPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXPT-HS ngày 16 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Hoàng Đức L và các bị cáo khác, do có kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 314/2018/HS-ST ngày 20/11/2018 của Toà án nhân D Thành phố Nam Định.

- Bị cáo liên quan đến kháng cáo:

1. Hoàng Đức L; sinh năm 1983 tại Nam Định; nơi ĐKKHKT và cư trú: Xóm 1 L, xã Lộc Hòa, Thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; D tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Công L và bà Trần Thị L; có vợ là Lương Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/5/2015 đánh nhau gây mất trật tự công cộng, bị xử phạt hành chính phạt tiền 750.000đ (đã được xoá); bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Hoàng Công Th; sinh năm 1986 tại Nam Định; nơi ĐKKHKT và cư trú: Xóm 1 L, xã L, Thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; D tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Công L và bà Trần Thị L; có vợ là Phạm Thị L (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. Lê Anh H; sinh năm 1983 tại Nam Định; nơi ĐKKHKT và cư trú: 5/429 đường T, phường L, Thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá:

9/12; D tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng Tr và bà Hoàng Thị Y; có vợ là Dương Thị Th và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Anh Hoàng Ngọc Th là người bị hại trong vụ án; trú tại: Xóm 3 L, xã Lộc Hòa, Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Hoàng Ngọc Th và anh Hoàng Mạnh T chung vốn mua đào về bán vào dịp tết Nguyên Đán Mậu Tuất. Ngày 04-02-2018, Hoàng Đức L đến lán bán đào của anh Th và anh T đặt vấn đề mua một cành đào mà anh Th và anh T đang phát giá 4.000.000 đồng để L đem về chơi tết. Do nể tình L là người cùng làng nên anh Th và anh T đã bán cho L cành đào trên với giá 2.200.000 đồng. Sau đó, anh Th và anh T biết được L đã bán cành đào này cho người khác với giá 2.900.000 đồng thì rất bức xúc, nghĩ L mua đào giá rẻ rồi bán lại với giá cao hơn để hưởng chênh lệch.

Sáng ngày 06-02-2018, sau khi cùng nhau ăn sáng, anh Th điều khiển xe máy chở anh T đi về khu vực L, xã Lộc Hòa. Khi qua lán bán đào của anh Hoàng Công H thì anh Th nhìn thấy L đang đứng ở lán. Anh Th đi xe máy đến sát chỗ L xuống xe chửi về việc L mua cành đào giá rẻ rồi bán cho người khác với giá cao hơn để kiếm lời, L nói việc mua đào là thuận mua vừa bán thì bị anh Th dùng tay đánh vào mặt L 3 - 4 cái. Sau đó, anh Th điều khiển xe máy chở anh T về.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, anh Hoàng Văn Đ đi làm qua lán bán đào của anh Hoàng Công H thấy L và em trai của L là Hoàng Công Th cùng một số người khác đang ở đó. Do biết anh Th và anh T có mâu thuẫn với L về việc mua bán đào trước đó, nghĩ rằng L và Th đang tập trung phục đánh, nên anh Đ đã gọi điện thông báo việc này cho ông Hoàng Công Toàn là bố của anh T biết. Ông Toàn nói lại cho anh T, anh T nói với anh Th là anh em Th, L đang phục đánh tại lán bán đào nhà anh H. Anh Th nghe thấy vậy bức xúc và chửi “Đ.mẹ để tao xuống xem có tH nào dám chém không”, sau đó anh Th hỏi mượn xe của ông Toàn nhưng ông Toàn không cho mượn và can ngăn nên anh Th tiếp tục ngồi uống nước với mọi người.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày khi anh Th đang ngồi uống nước cùng với anh D, anh H tại lán bán đào thì thấy anh Hoàng Công P đi xe máy đến. Lúc này, anh Th thấy có cành đào bị đổ nên hỏi mượn xe của anh P để đi chặt cây chống đào. Anh Th điều khiển xe máy về nhà lấy một con dao dạng dao mèo, dài khoảng 60cm, mũi nhọn, một cạnh sắc có vỏ bọc bằng gỗ và chuôi dao bằng gỗ làm dụng cụ chặt cây, sau đó để dao ở yên xe, ngồi đề lên rồi điều khiển xe máy về hướng xóm 1, L, xã Lộc Hòa. Lúc này, anh D và anh H đang ngồi uống nước tại lán thấy anh Th điều khiển xe máy đi qua mang theo dao. Do sợ anh Th mang dao đi đánh

nhau nên anh H chạy vào nhà gọi anh T, khi anh T đi ra thì anh D hô lên “thằng Th đang xuống đánh nhau với bọn thằng L kia”, sau đó anh D lấy xe máy đuổi theo anh Th trước, còn anh H và anh T lấy xe máy đuổi theo sau để can ngăn.

Khi anh Th điều khiển xe máy đi qua lán bán đào của anh H thì thấy Hoàng Công Th (là em trai của L) đang đứng ở lán, Th nghe thấy Tg gọi “Th” nghĩ rằng Th gọi lại để đánh nhau vì lúc sáng Th đánh L, nên anh Th quay xe lại cầm dao ở tay phải đi đến lán bán đào của anh H. L trong lán đi ra thì bị anh Th dùng tay trái túm cổ áo, tay phải cầm dao (dao vẫn nằm trong vỏ bao) dí vào cổ và chửi “Đ. mẹ chúng mày thích chết ra hết đây” mục đích để dọa L. Trong quá trình giằng co dao, phần lưỡi dao trượt hở ra khỏi vỏ khoảng 10cm, L dùng tay đẩy con dao ra thì bị lưỡi dao cứa vào ngón tay út của L. Lúc này, Hoàng Công Th nhặt 01 đoạn gậy tre dài khoảng 1,2 m, đường kính khoảng 4cm đang chống đào cầm ở tay chạy đến chỗ Th để đánh Th nên Th đã bỏ L ra quay sang rút dao ra khỏi vỏ đánh nhau với Th. Th và Th dùng dao và gậy đánh nhau qua lại nhưng không gây thương tích gì. L cũng nhặt 01 đoạn gậy gỗ dùng làm cán mai dài khoảng 1,2m, đường kính khoảng 4cm đang chống đào gần đó lao về phía Th cùng Th đánh nhau với Th, nhưng chưa ai bị thương tích. Lúc này, Lê Anh H là em họ của L đang nằm trong lán nghe thấy Tg ồn ào nên từ lán đi ra thấy Th, L đang đánh nhau với Th. H chạy đến định ôm Th can ngăn thì bị Th cầm dao chém một nhát từ trên xuống trúng đầu H, H bị chém chạy vào trong lán nhà anh H cầm một con dao mèo dài khoảng 60cm, cán gỗ, mũi nhọn sắc lao về phía Th. L, Th và H dồn Th lùi lại về phía tường bao đối diện lán nhà anh H, Th vừa lùi vừa cầm dao chống đỡ, đồng thời Th dơ dao lên chém một nhát từ trên xuống về phía H, H dơ tay lên đỡ thì bị lưỡi dao chém trúng dây đồng hồ, một phần lưỡi dao trúng đầu H làm rách da chảy máu. Lúc này, anh Hoàng Bình D vừa đi xe máy đến thấy vậy đã lao vào can ngăn ôm H nhưng H vẫn dơ dao lên chém từ trên xuống một nhát trúng vào đầu Th làm rách ra chảy máu, D giằng được dao của H chửi: “Đ. mẹ chúng mày thôi đi không, tao chém chết chúng mày bây giờ”. Th và L tiếp tục cầm gậy vụt vào người Th, trong đó có 01 nhát L cầm gậy cán mai vụt trúng mu bàn tay phải của Th đang cầm dao. H bị D giằng được dao, H tiếp tục lao về phía Th ôm vật Th ngã ra đường làng Hoàng. Th cầm dao chém lại H nhưng không trúng, lưỡi dao chém xuống đường văng ra khỏi cán. L, Th tiếp tục cầm gậy đánh Th trong khi Th chỉ còn tay không và nằm dưới đường. Đúng lúc này, Hoàng Mạnh T đi đến thấy vậy liền chạy đến chiếc xe ô tô tải đang dừng gần đó rút 01 đoạn gậy sắt hình hộp dài khoảng 3m ở thùng xe đến vụt một nhát vào đầu L từ phía sau mục đích để ngăn cản hành vi của L và Th đánh Th. L bị đánh quay lại cầm gậy vụt về phía T nhưng không gây thương tích gì, hai bên giằng co nhau. Lúc này mọi người đến can ngăn nên Th, L bỏ vào trong ngõ. Sau đó Hoàng Ngọc Th, Hoàng Đức L, Lê Anh H đến Bệnh viện điều trị với thương tích như sau:

- Hoàng Ngọc Th bị chấn thương đỉnh chẩm trái trên sau vành tai trái 10 cm dài khoảng 6cm, gãy xương bàn 3,4 tay phải.
- Hoàng Đức L bị 01 vết thương xây xước da đầu 1x1cm bên đỉnh phải; xây xước da ngón 5 bàn tay trái.

- Lê Anh H bị vết thương vùng đỉnh chẩm trái dài khoảng 11cm, sâu sát xương sọ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 24, 25, 27/18/TgT ngày 21-02-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Hoàng Đức L bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên, hiện tại là 03%, do vật cứng và vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích. Hoàng Ngọc Th bị tổn thương cơ thể (tạm thời) do thương tích gây nên là 10%. Lê Anh H bị tổn thương cơ thể (tạm thời) do thương tích gây nên là 03%, do vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Sau khi tiếp nhận tố giác, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã T hành khám nghiệm hiện trường, lấy lời khai của những người liên quan. Tại hiện trường, cơ quan điều tra thu vật chứng của vụ án gồm: 01 đoạn gậy tre, 01 đoạn gậy gỗ cán mai, 01 lưỡi dao mèo, 01 chuôi dao và 01 vỏ dao mèo bằng gỗ.

Trên cơ sở kết luận giám định tạm thời và đơn yêu cầu khởi tố của Hoàng Ngọc Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Nam Định ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng Đức L, Hoàng Công Th, Lê Anh H.

Hoàng Đức L, Hoàng Công Th và Lê Anh H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Nam Định đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên. Ngoài ra, Lê Anh H còn khai trong lúc đánh nhau, dây chuyền bằng cao su được bọc hai đầu bằng vàng, có mặt đá hình phạt bọc vàng của H bị rơi ra đất bị Hoàng Bình D cầm dao chém đứt.

Trên cơ sở kết luận giám định tạm thời và đơn yêu cầu khởi tố của bị hại Lê Anh H và Hoàng Đức L, ngày 03-5-2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Nam Định cũng đã ra quyết định khởi tố bị can đối với Hoàng Ngọc Th về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 BLHS. Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Ngọc Th đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Sau khi vết thương của H, Th đã ổn định và có giấy chứng nhận thương tích của cơ sở y tế, ngày 15-3-2018, ngày 27-5-2018, ngày 10-6-2018, Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định đã ban hành Kết luận giám định pháp y về thương tích số 45, 110, 121/18/TgT kết luận chính thức:

- Hoàng Ngọc Th bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%. Cơ chế hình Th vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích ở vùng đỉnh chẩm trái; Vật cứng tác động gây thương tích bàn tay phải.

- Lê Anh H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 04%. Cơ chế hình Th vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

- Hoàng Đức L bị 01 vết thương phần mềm vùng đỉnh chẩm hơi lệch phải có tỷ lệ thương tích là 02%; 01 vết thương phần mềm ngón V tay trái có tỷ lệ thương tích là 01%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%, do vật cứng tác động gây thương tích ở vùng đỉnh phải; Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích ngón V tay trái.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự Thành phố Nam Định ngày 03-7-2018 kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng cao su được bọc hai đầu bằng kim loại màu vàng bị đứt có giá trị thiệt hại là 300.000 đồng. 01 mặt tượng phạt giả đá đã bị

vỡ, viền xung quanh bằng chất kim loại màu vàng có giá trị thiệt hại là 150.000 đồng. 01 chiếc đồng hồ Rado có dây kim loại màu vàng đã bị vỡ mặt kính, phần dây đeo bị bung chốt một bên rời Th 02 đoạn, có giá trị thiệt hại là 400.000 đồng.

Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Hoàng Ngọc Th đã bồi thường cho Lê Anh H số tiền là 12.000.000 đồng và không yêu cầu Hoàng Đức L, Hoàng Công Th, Lê Anh H phải bồi thường thiệt hại cho Th, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho L, Th, H. L, H cũng không yêu cầu Th phải bồi thường. L không yêu cầu anh Hoàng Mạnh T phải bồi thường thương tích cho L. Lê Anh H không yêu cầu anh Hoàng Bình D phải bồi thường số tiền 450.000 đồng thiệt hại chiếc dây chuyền mà anh D gây ra.

Đối với chiếc đồng hồ Rado có dây kim loại màu vàng và 01 dây chuyền bằng cao su màu đen, có mặt đá hình tượng phật, sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Lê Anh H.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 314/2018/HS-ST ngày 20/11/2018 của Toà án nhân D Thành phố Nam Định đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức L, Hoàng Công Th, Lê Anh H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”;

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sau đây viết tắt là BLHS),

- Xử phạt bị cáo Hoàng Đức L 27 (hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (năm mươi tư) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20-11-2018);

- Xử phạt bị cáo Hoàng Công Th 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20-11-2018);

- Xử phạt bị cáo Lê Anh H 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20-11-2018);

Ngoài ra Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30/11/2018 anh Hoàng Ngọc Th là người bị hại trong vụ án có đơn kháng cáo với nội dung: Anh là bị hại nhưng bị Viện kiểm sát bắt giam 3,5 tháng, còn 3 bị cáo gây thương tích cho anh và đã có tiền án, tiền sự nhân thân xấu, trốn nã mà không bị bắt giam là không đúng. Toà án cấp sơ thẩm xử khi nào anh không biết đã xử quá nhẹ và cho các bị cáo hưởng án treo là không đúng, đề nghị xử các bị cáo hình phạt cao hơn và không cho hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, anh Th giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Trong quá trình điều tra anh có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và tự nguyện không yêu cầu bồi thường, tuy nhiên về tình cảm lẽ ra các bị cáo và gia đình vẫn phải thăm hỏi và hỗ trợ cho anh mới đúng. Nay anh không yêu cầu các bị cáo bồi thường, nhưng việc các bị cáo đề xuất hỗ trợ anh với mức tiền 15.000.000đ thì anh không nhất trí. Do các bị cáo tự nguyện hỗ trợ nên anh đồng ý nhận tiền,

nhưng anh không chấp nhận bỏ qua cho các bị cáo, theo anh tìm hiểu được biết các bị cáo đã bị truy nã thì không thể được hưởng án treo, anh đề nghị xử các bị cáo hình phạt nặng hơn và không cho hưởng án treo.

Các bị cáo trình bày: Sự việc xảy ra không riêng anh Th mà 2 bị cáo L và H cũng bị thương, tuy nhiên sau đó vì tình cảm các bị cáo đã làm đơn rút yêu cầu khởi tố đối với anh Th, nên anh Th mới được đình chỉ điều tra và cũng đã tự nguyện không yêu cầu anh Th, anh T, anh D bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản. Nay, mỗi bị cáo tự nguyện hỗ trợ anh Th 5.000.000đ, tổng cộng 15.000.000đ để anh Th chi phí chữa bệnh. Nếu anh Th không nhất trí bỏ qua vẫn khởi kiện vụ án Dân sự đòi bồi thường thương tích, thì đề nghị được đối trừ vào số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân D tỉnh Nam Định kết luận về vụ án: Đơn kháng cáo của bị hại hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: Anh Th bị bắt tạm giam là với tư cách bị can và nhân thân đã 2 lần bị xét xử về tội cố ý gây thương tích, chứ không phải cơ quan điều tra đã bắt giam người bị hại. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo và phạm tội trong trường hợp người bị hại cũng có lỗi, cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo từ 24-27 tháng tù, cho các bị cáo được hưởng án treo là hoàn toàn phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của anh Hoàng Ngọc Th làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của người bị hại về việc là bị hại nhưng bị Viện kiểm sát bắt giam 3,5 tháng thấy rằng: Anh Th có hành vi sử dụng dao mìn đánh nhau gây thương tích cho L và H, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định khởi tố bị can theo đơn yêu cầu của L và H, trong khi nhân thân anh Th đã 2 lần bị xét xử, đều về tội cố ý gây thương tích, với đặc điểm nhân thân anh Th đã từng vô cớ, chủ động tiếp tục tấn công gây thương tích cho người bị hại trong thời gian đang chờ các cơ quan T hành tố tụng xử lý hành vi phạm tội trước đó. Việc anh Th bị tạm giam là với tư cách bị can, sau đó anh Th được đình chỉ điều tra, truy tố, xét xử là do L và H rút yêu cầu khởi tố, không phải cơ quan điều tra đã tạm giam người bị hại.

[3] Đối với quan điểm kháng cáo của anh Th cho rằng 3 bị cáo gây thương tích cho anh đã có tiền án, tiền sự, nhân thân xấu, trốn nã mà không bị bắt giam thấy rằng: Theo lý lịch tư pháp thể hiện các bị cáo L, Th, H không có tiền án, tiền sự. Nhân thân bị cáo L có 01 lần bị xử lý hành chính nhưng từ ngày 26/5/2015 nên đã được xóa (vì thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính tính đến ngày phạm tội đã quá 6 tháng), theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân D tối cao không thuộc trường hợp bị coi là có nhân thân xấu. Đối với quan điểm về việc trốn nã, ngày 12/4/2018 cơ quan điều tra T hành xác minh các bị cáo không có mặt

ở địa phương đã ra lệnh truy nã, tuy nhiên sau đó đã có tài liệu xác minh lại về việc các bị cáo làm nghề lái xe, việc các bị cáo không có mặt tại địa phương vào ngày 12/4/2018 là đi lái xe tuyến không phải bỏ trốn (Bl từ 592-597), đã được cơ quan vận tải nơi các bị cáo làm việc xác nhận (BL từ 598-600) và ngay sau khi có lệnh truy nã 4 ngày các bị cáo đã ra đầu thú, không phải bị bắt theo lệnh truy nã, nên các bị cáo không bị cơ quan điều tra bắt giam là phù hợp quy định tại Điều 119 Bộ luật Tố tụng Hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS).

[4] Về quan điểm Tòa án cấp sơ thẩm xử quá nhẹ và cho hưởng án treo không đúng, đề nghị xử các bị cáo hình phạt cao hơn và không cho hưởng án treo thấy rằng. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo một phần do người bị hại, chỉ vì có chút hiểu lầm trong việc mua bán đào tết người bị hại đã có hành vi tát L 3-4 cái vào buổi sáng, khi đó L đã không hề đánh lại, đến buổi chiều cùng ngày bị hại lại là người chủ động đến lán anh H để gặp L đe dọa tấn công trước, cụ thể: Vừa nhìn thấy L trong lán đi ra anh Th đã dùng tay trái túm cổ áo, tay phải cầm dao dí vào cổ và chửi L. Trong quá trình giằng co dao, L bị lưỡi dao cứa vào ngón tay út. Hoàng Công Th (là em trai của L) thấy L bị đánh đã nhặt 01 đoạn gậy tre dài khoảng 1,2 m, đường kính khoảng 4cm đang chống đào chạy đến để đánh nhau với Th, nhưng không gây thương tích gì. Còn Lê Anh H (là em họ của L) nằm trong lán thấy vậy chạy đến định ôm Th can ngăn thì bị Th quay ra cầm dao chém một nhát từ trên xuống trúng đầu H, H liền chạy vào trong lán nhà anh H cầm một con dao mèo dài khoảng 60cm, cán gỗ, mũi nhọn sắc lao về phía Th cùng L, Th đánh Th. Th dơ dao lên chém một nhát từ trên xuống về phía H, H dơ tay lên đỡ thì bị lưỡi dao chém trúng dây đồng hồ, một phần lưỡi dao trúng đầu H làm rách da chảy máu. Lúc này, H dơ dao lên chém trúng vào đầu Th làm rách ra chảy máu và L cầm gậy cán mai vụt trúng mu bàn tay phải đang cầm dao của Th... Diễn biến sự việc cho thấy, anh Th là người chủ động tấn công bằng dao và đã gây thương tích trước cho L. Còn Th và H phạm tội trong hoàn cảnh Th là em trai L, H là em họ L, khi thấy L bị anh Th tấn công bằng dao, Th và H khó có thể chỉ đứng nhìn. Quá trình đánh nhau, Th không trực tiếp gây thương tích cho anh Th, còn L và H là người gây thương tích cho anh Th, nhưng đều sau khi đã bị anh Th đánh gây thương tích cho mình trước, hành vi tấn công của anh Th đã được coi là hành vi trái pháp luật nghiêm trọng, nên cần phải xác định các bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân, được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS. Như vậy, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được áp dụng 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và áp dụng tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 BLHS là đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và phạm tội trong điều kiện người bị hại cũng có lỗi. Bị cáo H có Th tích trong công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm, được Công an tỉnh Nam Định tặng “Giấy khen” nên bị cáo H còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm V khoản 1 Điều 51 BLHS. Như vậy, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo đủ điều kiện theo quy định tại Điều 2, không thuộc trường hợp quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP (nêu trên), nên cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo từ 24-27 tháng

tù trên mức khởi điểm khung hình phạt là không nhẹ và cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm Dân sự: Phiên toà sơ thẩm anh Th không nhận được giấy triệu tập, không có mặt, do quá trình điều tra anh Th có đơn tự nguyện đề nghị không yêu cầu bồi thường, cơ quan điều tra đã yêu cầu nhưng anh Th cũng không xuất trình chứng cứ chứng minh về chi phí điều trị, còn có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, nên cấp sơ thẩm cho rằng sự vắng mặt người bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử đã T hành xét xử vắng mặt anh Th là phù hợp quy định tại Điều 292 BLTTHS. Về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, anh Th đã thực hiện quyền kháng cáo đã được cấp phúc thẩm xem xét lại, nên quyền của anh Th về vấn đề này đã được đảm bảo. Tuy nhiên, về trách nhiệm Dân sự, theo pháp luật quy định anh Th vẫn có quyền thay đổi quan điểm đề nghị giải quyết tại phiên toà, do anh Th vắng mặt chưa được cấp sơ thẩm xem xét, nên không thuộc phạm vi giải quyết của cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 345 BLTTHS, để đảm bảo quyền L cho anh Th Hội đồng xét xử sẽ tách ra giải quyết bằng vụ án Dân sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 292 BLTTHS, nên anh Th có yêu cầu. Tại phiên toà phúc thẩm các bị cáo có quan điểm tự nguyện hỗ trợ anh Th mỗi bị cáo 5.000.000đ, tổng 15.000.000đ. Anh Th cũng đồng ý nhận, nên cần ghi nhận sự tự nguyện này của các bị cáo và anh Th để tạo điều kiện cho anh Th khắc phục hậu quả kịp thời. Nếu anh Th vẫn tiếp tục khởi kiện vụ án Dân sự đòi bồi thường thiệt hại về thương tích nêu trên, thì khoản tiền này sẽ được đối trừ cho các bị cáo.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Do sửa bản án sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo về phân trách nhiệm Dân sự, nên người kháng cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 BLTTHS,

Không chấp nhận kháng cáo của anh Hoàng Ngọc Th,

Sửa bản án sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo về phân trách nhiệm Dân sự;

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Đức L, Hoàng Công Th, Lê Anh H phạm tội: “Có ý gây thương tích”;

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS năm 2015 đối với cả 3 bị cáo; căn cứ thêm điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo H,

- Xử phạt bị cáo Hoàng Đức L 27 (hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (năm mươi tư) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20-11-2018);

- Xử phạt bị cáo Hoàng Công Th 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20-11-2018);

- Xử phạt bị cáo Lê Anh H 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20-11-2018);

Giao các bị cáo Hoàng Đức L, Hoàng Công Th cho Ủy ban nhân D xã Lộc Hòa giám sát, giáo dục;

Giao bị cáo Lê Anh H cho Ủy ban nhân D phường Lộc Hạ giám sát, giáo dục;

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo;

3. Về trách nhiệm Dân sự: Tách ra giải quyết bằng vụ án Dân sự khác, nếu đương sự có yêu cầu. Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo hỗ trợ anh Th, mỗi bị cáo 5.000.000đ, tổng cộng 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng). (Số tiền này sẽ được đối trừ nghĩa vụ nếu anh Th tiếp tục khởi kiện vụ án Dân sự đòi bồi thường thương tích do các hành vi nêu trên của các bị cáo);

Các bị cáo Hoàng Đức L, Hoàng Công Th, Lê Anh H có nghĩa vụ bàn giao cho anh Hoàng Ngọc Th số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với các khoản tiền người phải thi hành án phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

5. Án phí: Anh Hoàng Ngọc Th không phải nộp án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Các Bị cáo; bị hại;
- VKSND-CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS-CA Thành phố Nam Định;
- Chi cục Thi hành án Thành phố Nam Định;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Bạch Tuyết